**4. Cấp Giấy phép kết nối các tuyến đường sắt**

**Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp giấy phép kết nối lập 01 bộ hồ sơ đề nghị, nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc gửi trên môi trường mạng (nộp tệp tin chứa bản chụp chính hồ sơ, tài liệu và thực hiện trên địa chỉ website: https://dichvucong.mt.gov.vn) đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh đối với:

+ Các tuyến đường sắt đô thị trên địa bàn quản lý;

+ Các tuyến đường sắt đô thị đi qua địa giới hành chính hai tỉnh trở lên trong trường hợp vị trí kết nối trên địa bàn quản lý.

b) Giải quyết TTHC:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, nếu thành phần hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm hướng dẫn bổ sung hồ sơ và trả kết quả trong ngày làm việc;

- Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc thực hiện qua môi trường mạng, nếu thành phần hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 02 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền thông báo bằng văn bản hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ;

- Thời gian giải quyết hồ sơ: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền cấp phép kết nối. Trường hợp không cấp phép phải có văn bản nêu rõ lý do.

**Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp;

- Qua hệ thống bưu chính;

- Gửi trên môi trường mạng.

**Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép kết nối của chủ đầu tư theo mẫu;

- Bản chính hoặc bản sao được chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có giá trị pháp lý (đối với thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng) các tài liệu sau:

+ Quyết định đầu tư dự án có các tuyến đường sắt đề xuất kết nối;

+ Hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công các công trình kèm theo Quyết định phê duyệt theo quy định của pháp luật;

+ Phương án tổ chức thi công kết nối các công trình và biện pháp bảo đảm an toàn thi công;

+ Phương án tổ chức chạy tàu trên tuyến đường sắt đã được kết nối và giải pháp bảo đảm an toàn giao thông sau khi kết nối.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:**

- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải

- Cơ quan phối hợp: Không.

**Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy phép kết nối.

**Phí, lệ phí:** Không có.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị cấp giấy phép kết nối các tuyến đường sắt.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị;

- Thông tư số 11/2023/TT-BGTVT ngày 28/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị.

**Mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép kết nối các tuyến đường sắt**

|  |  |
| --- | --- |
| (..1..)  (..2..) **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ......./.......  V/v ....(4)..... | *.......(3)......., ngày ..... tháng .... năm 20...* |

Kính gửi: ....(5)….

- Căn cứ Luật Đường sắt số 06/2017/QH14 ngày 16/6/2017;

- Căn cứ Thông tư số        /TT-BGTVT, ngày        tháng        năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định Điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị;

- Căn cứ văn bản số ........ của ....(5)… chấp thuận chủ trương kết nối ..........

- Căn cứ Quyết định đầu tư *(ghi rõ số quyết định đầu tư dự án liên quan đến hạng Mục cần đề nghị cấp giấy phép kết nối);*

- Căn cứ Quyết định phê duyệt thiết kế *(nêu rõ số quyết định phê duyệt thiết kế, cơ quan phê duyệt, bước thiết kế);*

(......2.......) đại diện bởi:........ ; chức vụ: .....................

- Địa chỉ liên hệ: số nhà:........... đường (xóm)............ phường (xã).........

quận (huyện)...................tỉnh, thành phố:......................................

- Số điện thoại:....................................................................

**I. .....(2)......đề nghị ... (5)…..cấp giấy phép kết nối tuyến đường sắt ....(6)..... với tuyến đường sắt......(7)...., với các nội dung như sau:**

1. Địa điểm vị trí kết nối: thuộc địa bàn xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) .......................

2. Vị trí kết nối: Tại ga...km .... .... trên tuyến đường sắt .. (7)....:

- Số lượng đường ga tại vị trí kết nối;

- Chiều dài đường ga của các đường ga tại vị trí kết nối;

- Tín hiệu chạy tàu tại vị trí kết nối;

3. Tiêu chuẩn kỹ thuật chủ yếu của tuyến đường sắt có nhu cầu kết nối:

- Cấp kỹ thuật của đường sắt có nhu cầu kết nối...................

- Khổ đường của tuyến đường sắt có nhu cầu kết nối...........

- Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, công nghệ áp dụng của đường sắt có nhu cầu kết nối *(yêu cầu ghi chi tiết tiêu chuẩn, quy chuẩn, công nghệ áp dụng).*

- Tải trọng đoàn tàu, chiều dài đoàn tàu sẽ khai thác sau khi kết nối....

- Khổ giới hạn tiếp giáp kiến trúc và khổ giới hạn đầu máy toa xe đang áp dụng cho tuyến đường sắt có nhu cầu khai thác.......

- Hệ thống tín hiệu chạy tàu, Điều hành giao thông vận tải của tuyến đường sắt có nhu cầu kết nối.........

- Bình diện đường sắt khu vực kết nối .........................

- Trắc dọc đường sắt khu vực kết nối .........................

- Tiêu chuẩn bề rộng nền đường của tuyến đường sắt có nhu cầu kết nối......

- Các công trình ngoài đường sắt (công trình đường bộ; công trình đường thủy nội địa; công trình hàng hải; công trình lưới điện cao áp; công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; công trình di tích lịch sử-văn hóa) đang nằm trong đất dành cho đường sắt tại vị trí kết nối... *(yêu cầu liệt kê rõ).*

- Các nội dung khác ...................................

4. Cam kết về kinh phí đầu tư xây dựng, quản lý, bảo trì công trình đường sắt tại vị trí kết nối *(ghi rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân chịu kinh phí đầu tư xây dựng, quản lý, bảo trì, khai thác)*

5. Phương án vận tải: *(Phương án tổ chức chạy tàu từ đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng vào đường sắt quốc gia; từ đường sắt đô thị vào đường sắt đô thị và ngược lại; phương án dồn dịch toa xe...).*

6. Biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ...............:

7. Thời gian thi công kết nối:....

8. Thời gian khai thác, sử dụng kết nối:....

9. Phương án quản lý, sử dụng:

- Đất và tài sản trên đất dành cho đường sắt tại vị trí kết nối khi kết nối.

- Quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng đường sắt tại vị trí kết nối sau khi kết nối.

**II. ......(2)....... cam kết:**

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung theo giấy phép kết nối.

- Chịu toàn bộ kinh phí đầu tư xây dựng, quản lý, bảo trì công trình và thiết bị trong khu vực kết nối.

- Bảo đảm an toàn công trình, an toàn giao thông vận tải đường sắt và bảo vệ môi trường trong suốt quá trình thi công; quản lý, bảo trì công trình và thiết bị trong khu vực kết nối trong quá trình khai thác, sử dụng.

- Tự di chuyển vị trí kết nối hoặc cải tạo công trình trong khu vực kết nối và không đòi bồi thường khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; tự tháo dỡ công trình, thiết bị kết nối và chịu mọi chi phí tháo dỡ khi hết hạn sử dụng (đối với kết nối có thời hạn).

Hoàn toàn tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của những thông tin, hồ sơ đã cung cấp và các nội dung đã cam kết theo đơn này./.

*(Kèm theo Đơn này là ... bộ hồ sơ thiết kế .... (mã hiệu, ký hiệu hồ sơ) đã được cấp thẩm quyền... phê duyệt)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - …………; - ………….; - Lưu VT. | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA ...(2)...** (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) |

***Ghi chú:***

(1): Tên tổ chức, cá nhân hoặc cơ quan cấp trên của tổ chức đề nghị cấp giấy phép kết nối (nếu có).

(2): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép kết nối.

(3): Địa danh.

(4): Trích yếu nội dung văn bản đề nghị.

(5): Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép kết nối quy định tại Điều 7 Thông tư này.

(6): Tên tuyến đường sắt đô thị hoặc tuyến đường sắt chuyên dùng có nhu cầu kết nối và lý trình tại vị trí kết nối của tuyến đường sắt này.

(7): Tên tuyến đường sắt quốc gia hoặc tuyến đường sắt đô thị sẽ kết nối vào.